

Số: /TTr-UBND
(DỰ THẢO)

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, UBND thành phố kính trình HĐND thành phố dự thảo Nghị quyết Quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 năm 2025, tại điểm d khoản 1 Điều 15 quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại điểm b khoản 1 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung bởi tại khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025, tại điểm b khoản 2 Điều 54 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6//2025) quy định: “Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”.

- Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ quy định về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp (Nghị định số 58/2024/NĐ-CP), quy định cụ thể:

Tại điểm e khoản 2 Điều 15 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ chênh lệch lãi suất cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương”*;

Tại khoản 3 Điều 27 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng quy định tại các Điều 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 16, 19, 21, 22 và 23 quyết định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương”*.

4. Cơ sở thực tiễn

- Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp thành phố Hải Phòng sau sáp nhập là 33.096,14 ha, được phân bố tại 35 đơn vị hành chính, gồm: 24 phường, 09 xã và 02 đặc khu. Trong đó: Rừng đặc dụng: 11.077,68 ha, rừng phòng hộ: 16.739,21 ha, rừng sản xuất: 4.955,11 ha và rừng ngoài quy hoạch: 324,14 ha. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 6,48%.

Diện tích rừng và đất lâm nghiệp của thành phố đã được giao cho Vườn quốc gia 9.534,28 ha (diện tích có rừng là: 5.829,25 ha); Ban Quản lý rừng 7.162,71 ha (diện tích có rừng là: 7.021,65 ha); Lực lượng vũ trang: 441,47 ha (diện tích có rừng là: 388,74 ha); Hộ gia đình, cá nhân: 7.230,33 ha (diện tích có rừng là: 2.810,30 ha); Cộng đồng dân cư: 282,37 ha (diện tích có rừng là: 271,98 ha) và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đối với diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê: 8.444,98 ha (diện tích có rừng là: 4.389,71 ha).

- Về thực hiện các chính sách trong lâm nghiệp:

+ Đối với thành phố Hải Phòng cũ: Trong giai đoạn 2017-2020, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành các Quyết định: số 454/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và Phát triển rừng, giai đoạn 2017-2020; số 2273/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững thành phố Hải Phòng năm 2018; số 2964/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2018-2020. Theo đó, thành phố đã triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ bảo vệ rừng trên địa bàn thành phố, cụ thể: Tổng diện tích rừng ngân sách thành phố hỗ trợ bảo vệ là 8.181 ha/năm; đối tượng rừng là rừng ngập mặn chắn sóng, rừng trồng trên cạn và rừng tự nhiên đồi núi khu vực xung yếu của Vườn quốc gia Cát Bà. Kết quả trong giai đoạn 2017-2020, thành phố đã hỗ trợ bảo vệ rừng đạt 23.667,45 ha; kinh phí thực hiện 11.303.479.260 đồng. Đến nay, các Quyết định

phê duyệt kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên của thành phố Hải Phòng đã hết hiệu lực thi hành.

+ Đối với tỉnh Hải Dương cũ: Triển khai thực hiện Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ quy định về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 quy định mức hỗ trợ, đầu tư đối với một số chính sách trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Theo đó, đã quy định cụ thể mức cấp kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; cấp kinh phí thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung thuộc quy hoạch rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; mức hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn; mức hỗ trợ kinh phí xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững; hỗ trợ đầu tư cơ sở sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp... Năm 2025, đã cấp kinh phí 2.424.637.000 đồng cho Ban Quản lý rừng để thực hiện bảo vệ rừng phòng hộ và rừng đặc dụng.

Để triển khai thực hiện Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ, tỉnh Hải Dương (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 quy định mức hỗ trợ, đầu tư đối với một số chính sách trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương; thành phố Hải Phòng cũ chưa ban hành.

Qua kết quả rà soát Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương chưa phù hợp để áp dụng chung trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập do các đối tượng áp dụng chính sách tại Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND chưa đầy đủ các các đối tượng khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể tại điều 4 Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND thì trên địa bàn Hải Dương cũ các đối tượng được cấp kinh phí bảo vệ rừng phòng hộ chỉ có Ban Quản lý rừng và các đối tượng theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 8 Luật Lâm nghiệp (gồm lực lượng vũ trang; tổ chức khoa học, đào tạo giáo dục lâm nghiệp). Tuy nhiên, trên địa bàn thành phố Hải Phòng còn có thêm các đối tượng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; UBND cấp xã đang quản lý diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê. Vì vậy, rất cần thiết phải rà soát toàn diện, điều chỉnh bổ sung các đối tượng cho phù hợp với thực tiễn và để đảm bảo việc thực hiện chính sách được liên tục, thống nhất trên địa bàn toàn thành phố.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết nhằm quy định cụ thể về mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố theo quy định được giao tại Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ.

- Làm cơ sở phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến hoạt động bảo vệ rừng và phát triển rừng đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia bảo vệ, phát triển rừng; góp phần cải thiện sinh kế và tạo nguồn thu nhập cho các hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng trên địa bàn thành phố.

2. Quan điểm

- Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Nghị quyết trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Đảm bảo minh bạch về các mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư; phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ngày 08/10/2025, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 188/TTr-UBND gửi Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Ngày 11/10/2025, Ban Kinh tế - Ngân sách có báo cáo số 96/BC-KTNS Thẩm tra việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTHĐND ngày 16/10/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố xây dựng Nghị quyết quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các địa phương triển khai các bước xây dựng dự thảo văn bản theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

- Ngày 16/10/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Công văn số 7998/SNNMT-CCKL về việc đề nghị tham gia, góp ý hồ sơ Dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các sở ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và

hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết và hoàn thiện hồ sơ gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để phản biện xã hội theo quy định.

Sở Tư pháp đã thẩm định và có Báo cáo thẩm định số /BC-STP, ngày/.../2025, trên cơ sở đó cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa, thống nhất, hoàn thiện dự thảo Tờ trình của UBND thành phố, dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố trình UBND thành phố xem xét, quyết định trình HĐND thành phố tại kỳ họp thường kỳ cuối năm 2025.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi tiết điểm e khoản 2 Điều 15, khoản 3 Điều 27 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp về mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 9, 10, 11, 15, 16, 19, 22 và 23 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP.

1.2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến hoạt động bảo vệ rừng, phát triển rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Bố cục của Dự thảo Nghị quyết

Dự thảo gồm 6 điều, trình bày theo mẫu số 17 tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi tiết điểm e khoản 2 Điều 15, khoản 3 Điều 27 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp về mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 9, 10, 11, 15, 16, 19, 22 và 23 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến hoạt động bảo vệ rừng, phát triển rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

1. Mức cấp kinh phí bảo vệ rừng đặc dụng
 2. Mức cấp kinh phí thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung thuộc quy hoạch rừng đặc dụng.
 3. Mức đầu tư trồng rừng, nuôi dưỡng rừng tự nhiên, làm giàu rừng đặc dụng.
 4. Mức cấp kinh phí bảo vệ rừng phòng hộ
 5. Mức cấp kinh phí thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung thuộc quy hoạch rừng phòng hộ.
 6. Đầu tư trồng rừng, nuôi dưỡng rừng tự nhiên, làm giàu rừng phòng hộ cho chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thực hiện trồng rừng, nuôi dưỡng rừng tự nhiên, làm giàu rừng phòng hộ.
 7. Mức hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn.
 8. Mức hỗ trợ kinh phí xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững.
 9. Mức khoán bảo vệ rừng.
 10. Mức hỗ trợ đầu tư cơ sở sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp.
 11. Mức hỗ trợ trồng cây phân tán
- Điều 4.** Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 5.** Tổ chức thực hiện
- Điều 6.** Điều khoản thi hành

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA:

1. Dự kiến nguồn lực:

- Kinh phí dự kiến hàng năm để thực hiện Nghị quyết khoảng 9.500.000.000 đồng/năm.
- Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP.

2. Thời gian trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua:

Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành

phổ quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố xin kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Hồ sơ gửi kèm gồm:

(1) Dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

(2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng với các quy định pháp luật hiện hành;

(3) Báo cáo tổng kết việc thi hành các chính sách trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

(4) Văn bản tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã/phường/đặc khu có rừng;

(5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(6) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ban KTNS HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các thành viên UBND thành phố;
- Các sở, ngành thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN